ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:7538 /QĐ-UBND	*Vĩnh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Xây dựng tường bao quanh bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh số 4

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4963/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện nhiệm vụ Xây dựng tường bao quanh bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh số 4;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 772/TTr-SXD ngày 11 tháng 11 năm 2026, kèm theo Công văn số 8837/SXD-QLĐT ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Xây dựng tường bao quanh bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh số 4, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Xây dựng tường bao quanh bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh số 4.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Nhóm C; công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế là 25 năm.

3. Địa điểm xây dựng dự án, diện tích sử dụng đất của dự án:

- Địa điểm xây dựng dự án: xã Phú Quới.

- Diện tích sử dụng đất của dự án: 21.424,7 m².

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh.

6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thanh Khôi.

7. Mục tiêu dự án: Nâng cấp sức chứa của bãi chôn lấp, bảo đảm khả năng tiếp nhận, xử lý rác thải; ngăn chặn nước rỉ rác tràn ra bên ngoài, gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, theo chủ trương được phê duyệt tại Quyết định số 4963/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện nhiệm vụ Xây dựng tường bao quanh bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh số 4.

8. Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng tường bê tông cốt thép bao quanh bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh số 4 (trừ phần lối vào), chiều dài khoảng 555,4 m. Móng sử dụng cọc bê tông cốt thép kích thước 250 × 250 mm, chiều dài cọc 11,7 m. Tường cao 3,5 m (bao gồm cả đáy móng), trong đó phần ngầm cao 1,5 m, phần nổi cao 2 m. Lắp đặt tấm HDPE ngàm dưới mặt đất, phủ phần nổi của mặt trong tường, chồng mí và neo ra mặt ngoài tường 0,5 m; sử dụng tắc kê để cố định.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 07:2023/BXD – Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

- TCVN 5574:2018 – Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 2737:2023 – Tải trọng và tác động;

- TCVN 10304:2025 – Thiết kế móng cọc;

- TCVN 1651-1:2018 – Thép cốt bê tông – Phần 1: Thép thanh tròn trơn;

- TCVN 1651-2:2018 – Thép cốt bê tông – Phần 2: Thép thanh vằn;

- QCVN 06:2022/BXD – An toàn cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 2622:1995 – Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế;

- Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: **10.706.811.823 đồng** *(Bằng chữ: Mười tỷ, bảy trăm lẻ sáu triệu, tám trăm mười một nghìn, tám trăm hai mươi ba đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 9.382.848.087 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 269.234.839 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 638.415.405 đồng.

- Chi phí khác: 42.575.061 đồng.

- Chi phí dự phòng: 373.738.431 đồng.

11. Thời gian thực hiện dự án: năm 2026–2027.

12. Nguồn vốn đầu tư: Dự phòng ngân sách tỉnh.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnhGiám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu, xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan; đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIX; Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Quới và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng KTTH;
- Lưu: VT, 02.KTTH, Th.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trúc Sơn